

Số: /2024/NQ-HĐND

Lạng Sơn, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO LẦN 1

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi giải thưởng và bồi dưỡng đối với các cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan, ngày hội trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật và du lịch trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN
KHÓA, KỲ HỌP THỨ.....**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;
Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
Căn cứ Nghị định số 113/2013/NĐ-CP ngày 02 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ về hoạt động mỹ thuật;
Căn cứ Nghị định số 72/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về hoạt động nhiếp ảnh;
Căn cứ Nghị định 21/2015/NĐ-CP quy định về nhuận bút, thù lao đối với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh, sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác;
Căn cứ Nghị định số 144/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về hoạt động nghệ thuật biểu diễn;
Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức thi, liên hoan văn nghệ quần chúng;
Xét Tờ trình số: /TTr-UBND ngày... tháng....năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng****1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định nội dung và mức chi giải thưởng, bồi dưỡng đối với các Cuộc thi, hội thi, hội diễn, liên hoan, ngày hội thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật và du lịch trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Các tổ chức, cơ quan, đơn vị tổ chức cuộc thi có sử dụng ngân sách nhà nước.
b) Tập thể, cá nhân tham gia cuộc thi do các tổ chức, cơ quan, đơn vị tại điểm a, khoản 2 Điều này tổ chức.

Điều 2. Mức chi giải thưởng cho các tập thể, cá nhân đạt giải tại các cuộc thi

1. Mức chi giải thưởng tại các cuộc thi quy mô cấp tỉnh do Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn về Văn hóa, Nghệ thuật, Du lịch tổ chức

STT	Nội dung	Số cuộc tối đa/năm	Mức chi giải thưởng cấp tỉnh			
			Giải A (huy chương vàng hoặc giải nhất) (1)	Giải B (huy chương bạc hoặc giải nhì) (2)	Giải C (huy chương đồng hoặc giải ba) (3)	Giải khuyến khích và chuyên đề (4)
1	Cuộc thi về âm nhạc, nghệ thuật biểu diễn	1				
	a Sáng tác âm nhạc					
	- Giải cá nhân (tác phẩm)		30.000.000	25.000.000	20.000.000	15.000.000
	b Thanh nhạc, biểu diễn nghệ thuật					
	- Giải tập thể (chương trình, toàn đoàn)		30.000.000	25.000.000	20.000.000	15.000.000
- Giải cá nhân (tiết mục)	25.000.000	20.000.000	15.000.000	10.000.000		
2	Cuộc thi về mỹ thuật	1				
	a Hội họa, thiết kế mỹ thuật		20.000.000	15.000.000	10.000.000	8.000.000
b	Điêu khắc		30.000.000	25.000.000	20.000.000	15.000.000
3	Cuộc thi về Nhiếp ảnh,	1				

	Điện ảnh					
<i>a</i>	<i>Sáng tác ảnh (bộ ảnh)</i>		10.000.000	8.000.000	6.000.000	4.000.000
<i>b</i>	<i>Sáng tác video ngắn</i>		15.000.000	10.000.000	8.000.000	6.000.000
4	Cuộc thi văn hóa, nghệ thuật quần chúng khác (Thi tuyên truyền, giới thiệu, tìm hiểu kiến thức; Thi trình diễn văn hóa nghệ thuật...)	1				
<i>a</i>	<i>Giải tập thể, chương trình, toàn đoàn</i>		12.000.000	11.000.000	10.000.000	8.000.000
<i>b</i>	<i>Giải cá nhân (giải thể loại, tiết mục, cá nhân)</i>		5.000.000	4.000.000	3.000.000	2.000.000
5	Cuộc thi nghiệp vụ du lịch	1	5.000.000	4.000.000	3.000.000	2.000.000

2. Số lượng giải thưởng không quá 50% số lượng tiết mục tham gia cuộc thi.

3. Mức chi giải thưởng tại các cuộc thi quy mô cấp ngành do các ngành của tỉnh tổ chức; cấp huyện do Ủy ban nhân dân huyện hoặc cơ quan chuyên môn của huyện tổ chức không quá 70% mức chi giải thưởng của cấp tỉnh.

4. Mức chi giải thưởng tại các cuộc thi quy mô cấp xã do UBND xã và các đơn vị tổ chức nội bộ không quá 50% mức chi giải thưởng của cấp tỉnh.

5. Căn cứ vào dự toán chi ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao và tính chất, mức độ của cuộc thi, cơ quan chủ trì tổ chức cuộc thi hoặc Ban Tổ chức cuộc thi xây dựng cơ cấu, số lượng giải thưởng cuộc thi cho phù hợp.

Điều 3. Mức chi bồi dưỡng cho các thành phần nhân sự tham gia tổ chức cuộc thi

1. Mức chi bồi dưỡng cho các thành phần tham gia tổ chức cuộc thi cấp tỉnh

STT	Nội dung	Số lượng người tối đa	Mức chi bồi dưỡng	Số buổi, ngày tối đa
1	Ban tổ chức	13		10
<i>a</i>	<i>Trưởng ban</i>	1	250.000/người/buổi	
<i>b</i>	<i>Phó Trưởng ban</i>	2	200.000/người/buổi	
<i>c</i>	<i>Thành viên</i>	10	150.000/người/buổi	
2	Hội đồng Nghệ thuật hoặc Hội đồng (ban) giám khảo	09		10

<i>a</i>	<i>Chủ tịch</i>	1	600.000/người/buổi	
<i>b</i>	<i>Phó Chủ tịch</i>	2	500.000/người/buổi	
<i>c</i>	<i>Thành viên</i>	6	400.000/người/buổi	
3	Tổ thư ký	05	300.000/người/buổi	10

2. Mức chi bồi dưỡng cho các thành phần nhân sự tham gia tổ chức cuộc thi cấp ngành, cấp huyện không quá 70% mức chi bồi dưỡng của cấp tỉnh.

3. Mức chi bồi dưỡng cho các thành phần nhân sự tham gia tổ chức cuộc thi cấp xã và cấp nội bộ đơn vị không quá 50% mức chi bồi dưỡng của cấp tỉnh.

4. Mức chi bồi dưỡng đối với thành viên Hội đồng Nghệ thuật hoặc Hội đồng giám khảo ngoài tỉnh được tính bằng 1,5 lần so với Hội đồng Nghệ thuật hoặc Hội đồng giám khảo trong tỉnh.

5. Trường hợp một người được phân công nhiều nhiệm vụ khác nhau trong quá trình tham gia tổ chức cuộc thi chỉ được hưởng một mức bồi dưỡng cao nhất.

Điều 4. Nguồn kinh phí

1. Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo từ nguồn chi thường xuyên theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí từ vận động, tài trợ và nguồn hợp pháp khác theo quy định (nếu có). Trong trường hợp các tổ chức, cơ quan, đơn vị tổ chức cuộc thi huy động được nguồn kinh phí vận động, tài trợ có thể quyết định mức chi cao hơn mức chi quy định tại Điều 3, Điều 4 Nghị quyết này.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn Khóa XIX, Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2024 và có hiệu lực từ ngày tháng 12 năm 2024/.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài chính, Nội vụ, Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, cơ quan cấp tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIX;
- Thường trực: Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh;

CHỦ TỊCH

Đoàn Thị Hậu

- Công thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trung tâm TT, VP UBND tỉnh;
- Lãnh đạo, chuyên viên Văn phòng Đoàn đại biểu QH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND.